TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126 /2019/HC-PT
Ngày 05 tháng 4 năm 2019
V/v " khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý cư trú về hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Minh

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:*** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 622/2018/TLPT-HC ngày 06 tháng 11 năm 2018 về việc: "khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý cư trú về hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật". Do bản án hành chính sơ thẩm số 650/2018/HC-ST ngày 24/05/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/QĐPT – HC ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Võ Văn Ph, sinh năm 1961

Địa chỉ hộ khẩu thường trú: đường L, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ liên lạc: Cơ sở cai nghiện ma túy B –đường N, Phường 13, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Ch (có mặt)

2. Người bị kiện: Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ trụ sở: đường Tr, phường Ng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí

Minh: Ông Trần Đức T – Phó Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

(Được ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 599/UQ-CATP-PC64 ngày 14/3/2018 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

Có văn bản số 150 ngày 15/01/2019 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh xin xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Phúc Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú: đường L, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

4. Người kháng cáo: Ông Võ Văn Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/11/2017 và ngày 17/11/2017, lời khai tại bản tự khai và biên bản đối thoại, người khởi kiện là ông Võ Văn Ph trình bày:

Trước đây ông có hộ khẩu thường trú tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang, đến tháng 01/1994 thì ông được Công an Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận cho ông chuyển hộ khẩu đến nhà số 100/89 đường L2, Phường 14, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó ông chuyển hộ khẩu đến nhà 231/44 đường L, phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 11/7/2003, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 2638/QĐ-UB về việc giải quyết khiếu nại của ông. Tại Điều 2 quyết định có nội dung*: "Giao Công an quận P xử lý hành vi gian dối của ông Võ Văn Ph để nhập hộ khẩu vào căn nhà số 231/44 L, quận P",* nhưng từ đó cho đến tháng 5/2017, Công an quận P không lập biên bản, không có quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với ông về hành vi nêu trên.

Tại Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định hủy bỏ việc đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P đối với ông trong sổ hộ khẩu số 31120018442, tại địa chỉ số 231/44 đường L, Phường 14, quận P.

Theo ông, đây là vụ án hành chính nên Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh phải chịu sự chi phối của Luật xử lý vi phạm hành chính, tuy nhiên cho đến thời điểm ban hành quyết định nêu trên thì đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính đối với ông. Như vậy việc ban hành quyết định nêu trên của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh là không đúng quy định của pháp luật.

Do đó, ông làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Việc hiện nay ông còn hộ khẩu tại ấp 1, xã L1, huyện C là do lỗi của

Công an nơi chuyển đến được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 22 Luật cư trú, không phải lỗi của ông.

Tại Văn bản số 791/CATP-PC64 ngày 10/4/2018, người bị kiện là Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh có ông Trần Đức T – Phó Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện hợp pháp trình bày:

Ngày 25/4/2016, Công an quận P có Công văn số 453/BC-CAPN đề xuất hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật đối với nhân khẩu Võ Văn Ph, sinh năm 1961, tại địa chỉ số 231/44 L, phường 14, quận P. Do hồ sơ kèm theo chưa thể hiện hết nội dung đề xuất hủy bỏ đăng ký thường trú, nên Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 543/PC64-Đ2 ngày 09/5/2016 và Văn bản số 1238/PC64-Đ2 ngày 20/7/2017 đề nghị Công an quận P thực hiện bổ sung một số nội dung có liên quan. Sau đó Công an quận P đã tiến hành làm việc với ông Võ Văn Ph và xác minh tại Công an xã L1 và Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang để làm rõ một số nội dung về việc ông Ph đăng ký thường trú tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Tại Văn bản số 451/CAH ngày 05/4/2016 và Văn bản số 1570/CAH ngày 07/6/2017 trả lời xác minh của Công an quận P, Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang cho biết hồ sơ tàng thư không có thông tin thể hiện việc cấp giấy chứng nhận chuyển đi số 60 cho ông Ph và xác định ông Ph vẫn còn đăng ký thường trú tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang, đến ngày 16/7/2007 ông Ph vẫn được Công an tỉnh Tiền Giang cấp giấy Chứng minh nhân dân số 310830157. Về vấn đề thực tế cư trú của ông Ph, Công an xã L1, huyện C cũng cho biết ông Ph công tác tại Trung tâm bảo trợ xã hội quận B1, thành phố Hồ Chí Minh, ông làm việc vào các ngày hành chính tại nơi làm việc, ngày nghỉ cuối tuần ông Ph về làm vườn tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong quá trình xác minh còn một số tình tiết liên quan đến việc ông Võ Văn Ph bị con ruột làm đơn tố cáo về hành vi nhập khẩu trái phép và ông Ph thường xuyên khiếu nại nhiều vấn đề tranh chấp liên quan đến nhà, đất đã bị các cơ quan chức năng bác yêu cầu như:

- Ngày 22/11/2002, Văn phòng tiếp công dân Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 159/TB-TCD thông báo nội dung kết luận của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn Ph;

- Ngày 11/7/2003, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 2638/QĐ-UB về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn Ph, trong đó có nội dung: *"... Ông Ph không có quan hệ trực hệ, có hành vi gian dối để nhập hộ khẩu vào căn nhà trên, đã bị Công an quận P cắt chuyển hộ khẩu về địa chỉ khác. Ngày 06/10/1997, Ủy ban nhân dân quận P ra Quyết định số 425/QĐ-UB trục xuất ông Ph và những người chiếm dụng trái phép ra khỏi căn nhà số 231/44 L. Việc ông Ph khiếu nại được tiếp tục sử dụng căn nhà trên không có cơ sở giải quyết".*

- Ngày 03/5/2017, Ban Tiếp công dân thuộc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận P có Văn bản số 35/TB-BTCD thông báo kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, giao Trưởng Công an quận P phối hợp xử lý hành vi

gian dối của ông Võ Văn Ph để nhập hộ khẩu vào căn nhà số 231/44 L, phường 14, quận P theo Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 2638/QĐ-UB ngày 11/7/2003 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Ngày 05/02/2016, Công an xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang trả lời xác minh cho biết: hiện ông Võ Văn Ph đang tranh chấp đất với chị ruột là bà Võ Thị Hoa (cùng ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang), Ủy ban nhân dân xã L1 gửi giấy mời để giải quyết 03 lần nhưng ông Ph không chấp hành hiện đang xử lý.

Sau khi xác minh củng cố hồ sơ, Công an quận P có Công văn số 767/CAPN(QLHC) ngày 14/6/2017 và Công văn số 1031/CAPN-QLHC ngày 07/8/2017 (kèm Biên bản làm việc ngày 08/5/2017 và ngày 24/5/2017 với ông Ph và Biên bản làm việc ngày 06/6/2017 với bà Nguyễn Thị Tuyết Ng về việc xác nhận không ký tên đồng ý bảo lãnh cho ông Ph nhập hộ khẩu vào nhà số 231/44 L, phường 14, quận P) bổ sung hồ sơ đề xuất Công an Thành phố Hồ Chí Minh hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật đối với nhân khẩu Võ Văn Ph, sinh năm 1961, tại địa chỉ số 231/44 đường L, Phường 14, quận P, do ông Võ Văn Ph có hộ khẩu hai nơi (tại địa chỉ số 231/44 đường L, Phường 14, quận P, thành phố Hồ Chí Minh và tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang), không đúng theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Luật Cư trú (mỗi người chỉ được đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú một nơi).

Sau khi xác minh củng cố hồ sơ, Công an quận P có Công văn số 767/CAPN(QLHC) ngày 14/6/2017 và Công văn số 1031/CAPN-QLHC ngày 07/8/2017 (kèm 02 biên bản làm việc với ông Ph ngày 08/5/2017 và ngày 24/5/2017; bổ sung hồ sơ đề xuất Công an Thành phố Hồ Chí Minh hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật đối với nhân khẩu Võ Văn Ph, sinh năm 1961, tại địa chỉ số 231/44 L, phường 14, quận P, do ông Võ Văn Ph có hộ khẩu hai nơi (tại địa chỉ số 231/44 đường L, phường 14, quận P, thành phố Hồ Chí Minh và tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang) vì không đúng theo quy định tại Khoản 4 Điều 4 Luật Cư trú (mỗi người chỉ được đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú một nơi).

Do vậy, căn cứ quy định tại Khoản 4 Điều 4, Điều 37 Luật Cư trú; Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cư trú và Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Cư trú, đồng thời theo đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an thành phố tại Văn bản số 1681/PC64-Đ2 ngày 03/10/2017 về việc báo cáo, đề xuất hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 về việc hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P đối với ông Võ Văn Ph - sinh năm 1961, có tên trong sổ hộ khẩu số 31120018442, tại địa chỉ số 231/44 đường L, Phường 14, quận P.

Việc ông Ph cho rằng hành vi gian dối của ông để được đăng ký thường trú vào địa chỉ số 231/44 đường L, Phường 14, quận P đã thực hiện từ lâu (trên 14 năm) đã hết thời hiệu, không bị lập biên bản xử lý vi phạm hành chính, nhưng Giám đốc Công an thành phố lại ban hành Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 về việc hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P đối với ông tại địa chỉ số 231/44 L, Phường 14, quận P là trái với Luật Xử lý vi phạm hành chính, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy, do ông Võ Văn Ph hiện có hộ khẩu hai nơi như đã nêu phần trên, đồng thời, hồ sơ thể hiện ngày 11/7/2003, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 2638/QĐ-UB về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn Ph, trong đó có nội dung: *"... Ông Ph không có quan hệ trực hệ, có hành vi gian dối để nhập hộ khẩu vào căn nhà trên, đã bị Công an quận P cắt chuyển hộ khẩu về địa chỉ khác. Ngày 06/10/1997, Ủy ban nhân dân quận P ra Quyết định số 425/QĐ-UB trục xuất ông Ph và những người chiếm dụng trái phép ra khỏi căn nhà số 231/44 L. Việc ông Ph khiếu nại được tiếp tục sử dụng căn nhà trên không có cơ sở giải quyết"* nên căn cứ theo quy định tại Điều 4 và Điều 37 Luật Cư trú, Giám đốc Công an thành phố ban hành Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 về việc hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P đối với ông Võ Văn Ph tại địa chỉ số 231/44 L, Phường 14, quận P là đúng theo quy định của Luật Cư trú vì đây không phải là xử phạt về hành vi vi phạm hành chính như ông Ph nêu. Vì vậy, việc ông Ph khởi kiện Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh ban hành trái với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính là không có cơ sở, đề nghị Tòa án không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Võ Văn Ph.

Tại Bản tự khai ngày 22/3/2017, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ông Võ Phúc Đ trình bày:

Ông là con của ông Võ Văn Ph và bà Nguyễn Thị Tuyết Ng. Ngoài ra ông còn là chủ hộ và là đồng sở hữu hợp pháp căn nhà số 231/44 đường L, Phường 14, quận P với những người sau đây: bà Nguyễn Thị Tuyết Ng (mẹ ông), bà Nguyễn Thị Minh Ph (dì ông) và bà Võ Phúc H (chị ông).

Năm 1992, ông Ph và mẹ ông là bà Nguyễn Thị Tuyết Ng ly hôn. Năm 1994 ông Ph giả mạo chữ ký của mẹ ông để nhập hộ khẩu trái phép vào căn nhà 231/44 L, Phường 14, Quận P mà không có bất kỳ sự cho phép nào của mẹ ông. Vụ việc trên đã được Công an quận P xử lý cắt chuyển hộ khẩu ông Ph đi nơi khác theo Thông báo số 159/TB-TCD ngày 22/11/2002 về nội dung kết luận của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn Ph có nội dung: "Yêu cầu Công an quận P thu hồi hộ khẩu của ông Võ Văn Ph tại địa chỉ 231/44 L, Phường 14, Quận P và cắt chuyển hộ khẩu (theo báo cáo số 19/BC-QLHC ngày 12/6/1996 của Đội Cảnh Sát Quản Lý Hành Chánh về trật tự, Công an quận P)".

Sau đó tại Quyết định số 2638/QĐ-UB ngày 11/02/2003 về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn Ph, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

có nêu: *"... Ông Ph không có quan hệ trực hệ, có hành vi gian dối để nhập hộ khẩu vào căn nhà trên, đã bị Công an quận P cắt chuyển hộ khẩu về địa chỉ khác. Ngày 06/10/1997 Ủy ban nhân dân quận P ra quyết định số 425/QĐ-UB trục xuất ông Ph và những người chiếm dụng trái phép ra khỏi căn nhà số 231/44 L. Việc ông Ph khiếu nại được tiếp tục sử dụng căn nhà trên không có cơ sở giải quyết".*

Năm 2013, ông Ph lại tiếp tục có hành vi gian dối để nhập hộ khẩu trái phép lần hai vào căn nhà ông. Công an quận P đã cấp hộ khẩu trái phép lần hai lại cho ông Ph ngày 02/01/2013 mà không có bất kỳ sự đồng ý nào của gia đình ông, khi đó ông Ph lại đang có hộ khẩu tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang do ông Ph làm chủ hộ. Sau đó gia đình ông có nộp đơn khiếu nại việc ông Ph nhập hộ khẩu trái phép lần hai tại công an quận P.

Ngày 11/10/2017, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 về việc hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an Quận P đối với ông Võ Văn Ph sinh năm 1961 có tên trong sổ hộ khẩu số 31120018442, tại địa chỉ số 231/44 đường L, Phường 14, quận P.

Qua nội dung nêu trên ông đề nghị Tòa án có văn bản gửi các cơ quan chức năng xem xét để xử lý hình sự đối với ông Võ Văn Ph vì đã có hành vi xem thường pháp luật giả mạo chứng từ để nhập hộ khẩu trái phép nhiều lần vào căn nhà ông, sống ngang nhiên thách thức coi thường pháp luật và chiếm dụng căn nhà ông suốt mấy chục năm qua. Buộc gia đình ông phải sống ly tán, không nơi thờ cúng những người đã mất.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 650/2018/HC-ST ngày 24/05/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 2 Điều 3, điểm a Khoản 1 Điều 30, Khoản 4 Điều 32, điểm c Khoản 2 Điều 116, Khoản 1 Điều 156, Khoản 1 Điều 157, Điểm a Khoản 2 Điều 193, Điều 194, Khoản 1 Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Khoản 4 Điều 4, Điều 20, Điều 37 Luật cư trú năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2013;

Căn cứ Khoản 2 Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 14 Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú;

Căn cứ Điểm b Khoản 3 Phần II Thông tư 05-TT/BNV (13) ngày 04/6/1988 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều lệ đăng ký và quản lý hộ khẩu,

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn Ph về việc hủy Quyết định số

2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh về việc hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P đối với ông Võ Văn Ph có tên trong sổ hộ khẩu số 31120018442 tại địa chỉ số 231/44 đường L, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 06/06/2018, ông Võ Văn Ph kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, hủy Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Người bị kiện giữ nguyên yêu cầu như tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành đúng quy định về tố tụng. Án sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án hành chính đúng trình tự thủ tục. Về nội dung giữ nguyên quyết định xử phạt hành chính của Tòa án cấp sơ thẩm. Ông Võ Văn Ph kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ mới nào, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các bên đương sự và Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Võ Văn Ph kháng cáo trong thời hạn luật định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung: Xét tính hợp pháp của Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

[2.1] Án sơ thẩm nhận định:

Căn cứ Báo cáo số 453/BC-CAPN(QLHC) ngày 25/4/2016 của Công an quận P về đề xuất xóa đăng ký thường trú, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 về việc hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P đối với ông Võ Văn Ph có tên trong sổ hộ khẩu số 31120018442 tại địa chỉ số 231/44 L, Phường 14, quận P là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền được quy định Điều 37 Luật cư trú năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2013: *"Trường hợp cơ quan, người có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký thường trú, tạm trú không đúng thẩm quyền, không đúng đối tượng và điều kiện theo quy định của Luật này thì thủ trưởng cơ quan quản lý cư trú cấp trên trực tiếp có trách nhiệm huỷ bỏ việc đăng ký đó"* và Khoản 1 Điều 14 Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật cư trú

và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú: *"Trường hợp đăng ký thường trú không đúng thẩm quyền, không đúng điều kiện và đối tượng quy định tại Điều 19 và Điều 20 Luật Cư trú và hướng dẫn tại thông tư này thì giám đốc công an cấp tỉnh huỷ bỏ việc đăng ký thường trú trái pháp luật của công an huyện, quận, thị xã thuộc thành phố trực thuộc trung ương ..."*.

Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh không phải là quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên ý kiến của ông Ph cho rằng từ năm 2003 cho đến nay, cơ quan công an không cho lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông và đến năm 2007 mới ban hành quyết định nêu trên nên đã hết thời hiệu xử phạt theo quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 là không có cơ sở.

Căn cứ sổ hộ khẩu số 31120018442 do Trưởng Công an quận P cấp ngày 03/01/2013 và lời xác nhận của ông Ph thì từ năm 1994 cho đến nay, ông Võ Văn Ph đang có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 231/44 đường L, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian này, hộ khẩu này của ông Ph chưa bị cắt chuyển đến nơi khác bao giờ.

Tại Quyết định số 2638/QĐ-UB ngày 11/7/2003 về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Văn Ph, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã đề nghị Công an quận P xử lý hành vi gian dối của ông Võ Văn Ph để nhập hộ khẩu vào nhà 231/44 đường L, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Biên bản làm việc ngày 24/5/2017 của Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an quận P, ông Võ Văn Ph khai như sau: *"Tôi không giả mạo chữ ký của bà Ng để nhập khẩu do hồ sơ chuyển hộ khẩu từ B1 về 231/44 L, Phường 14, quận P tôi không trực tiếp làm mà là do Nguyễn Xuân Đ (em kết nghĩa) với tôi làm giúp..."*. Nhưng trước đó tại Biên bản làm việc ngày 08/5/2017 của Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an quận P, ông Võ Văn Ph đã thừa nhận: *"Việc đăng ký hộ khẩu thường trú từ năm 1994 tại 231/44 L, Phường 14, quận P không được sự đồng ý của bà Nguyễn Thị Tuyết Ng cam kết bảo lãnh do bà Ng đã bỏ nhà đi từ năm 1990 (tôi và bà Ng ly hôn từ năm 1992)"*. Lời khai này của ông Ph phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị Tuyết Ng tại Biên bản làm việc ngày 06/6/2017 của Đội cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an quận P như sau: *"Tôi khẳng định không có ký tên cam kết bảo lãnh cho ông Võ Văn Ph nhập hộ khẩu vào nhà 231/44 L, Phường 14, quận P năm 1994. Do năm 1990 tôi không còn cư trú tại 231/44 L, Phường 14, quận P, năm 1992 tôi và ông Võ Văn Ph đã ly hôn"* và tai phiên tòa sơ thẩm ông Ph cũng xác nhận khi nhập hộ khẩu vào nhà 231/44 đường L, Phường 14, quận P ông không có gặp trực tiếp bà Ng vì bà Ng đã bỏ đi từ năm 1990. Qua các lời khai nêu trên của ông Ph và bà Ng, có cơ sở để Hội đồng xét xử xác định việc ông Ph đăng ký thường trú tại địa chỉ 231/44 đường L, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh vào năm 1994 không có sự thỏa thuận của chủ hộ nơi chuyển đến là bà Ng nên không đủ điều kiện theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Phần II Thông tư 05-TT/BNV (13) ngày 04/6/1988 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều lệ đăng ký và quản lý hộ khẩu và Khoản 2 Điều 20 Luật cư trú năm 2006 được sửa đổi,

bổ sung năm 2013.

Ngoài ra, theo số hộ khẩu số 2199 do Trưởng Công an xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 02/8/2006 thể hiện ngoài hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 231/44 đường L, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Võ Văn Ph còn có hộ khẩu thường trú tại địa chỉ ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Tại Thông báo số 451/CAH ngày 05/4/2016 và Văn bản số 1570/CAH ngày 07/6/2017, Trưởng Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang cho biết trong hồ sơ tàng thư không có thông tin thể hiện việc cấp giấy chứng nhận chuyển đi số 60 cho ông Ph và xác định ông Ph vẫn còn đăng ký thường trú tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Hơn nữa theo giấy Chứng minh nhân dân số 310830157 do Công an tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Võ Văn Ph ngày 16/7/2007 cũng thể hiện địa chỉ hộ khẩu thường trú của ông Ph được ghi trong giấy chứng minh nhân dân nêu trên là tại ấp 1, xã L1, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Điều đó chứng tỏ ông Ph biết việc ông có hai hộ khẩu thường trú tại hai địa phương khác nhau. Như vậy, việc hiện nay tồn tại hại hộ khẩu thường trú tại hai nơi như nêu trên của ông Ph là vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 4 Luật cư trú năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2013.

Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 20, Điều 37 Luật cư trú năm 2006 được sửa đổi, bổ sung năm 2013; Khoản 1 Điều 14 Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú; Điểm b Khoản 3 Phần II Thông tư 05-TT/BNV (13) ngày 04/6/1988 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều lệ đăng ký và quản lý hộ khẩu, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 về việc hủy việc đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P đối với ông Võ Văn Ph tại địa chỉ số 231/44 L, Phường 14, quận P là có căn cứ.

Đơn khởi kiện của ông Ph yêu cầu hủy Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh là không có căn cứ pháp luật, nên Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm không chấp nhận.

[2.2] Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy, án sơ thẩm đã nhận định và quyết định như nêu trên là có cơ sở pháp luật. Ông Võ Văn Ph kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu của mình nên không được chấp nhận. Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên ông Võ Văn Ph phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Bởi lẽ đó nên giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cấp cao.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn Ph, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 650/2018/HC-ST ngày 24/05/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Khoản 1 và Khoản 2 Điều 3, điểm a Khoản 1 Điều 30, Khoản 4 Điều 32, điểm c Khoản 2 Điều 116, Khoản 1 Điều 156, Khoản 1 Điều 157, Điểm a Khoản 2 Điều 193, Điều 194, Khoản 1 Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Khoản 4 Điều 4, Điều 20, Điều 37 Luật cư trú năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2013;

Căn cứ Khoản 2 Điều 34 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 14 Thông tư số 35/2014/TT-BCA ngày 09/9/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật cư trú và Nghị định số 31/2014/NĐ-CP ngày 18/4/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật cư trú;

Căn cứ Điểm b Khoản 3 Phần II Thông tư 05-TT/BNV (13) ngày 04/6/1988 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều lệ đăng ký và quản lý hộ khẩu,

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn Ph về việc hủy Quyết định số 2964/QĐ-CATP-PC64 ngày 11/10/2017 của Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh về việc hủy bỏ đăng ký thường trú trái pháp luật của Công an quận P đối với ông Võ Văn Ph có tên trong sổ hộ khẩu số 31120018442 tại địa chỉ số 231/44 đường L, Phường 14, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Võ Văn Ph phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào án phí tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0044977 ngày 29/6/2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Đương sự (3);
- Lưu VP(3), HS(1), NQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Minh